

PHÂN TÍCH NHỮNG HIỆN TƯỢNG “SIÊU PHẠM” ĐỀ BÀI TRỪ MÊ TÍN

(Trích “Con người đạo đức, gia đình đạo đức là điều kiện căn bản để xã hội phát triển - Châu Nhật Tân Ph.D.)

Bản chất của con người bình thường luôn có nhu cầu để làm thăng tiến cho bản thân. Thăng tiến từ thể xác, trí tuệ, đời sống, đến tư tưởng. Từ sự mong muốn được thăng tiến ấy nên con người luôn có nhu cầu tìm hiểu.

Cái nhìn về cuộc sống và thế giới như thế nào? Sự giải thích, sự hiểu từng hiện tượng của con người như thế nào cũng tùy vào trình độ, cách thu nhập, cách phân tích, bản năng và đạo đức của từng người mà hình thành câu trả lời.

Không đầy đủ kiến thức, không đầy đủ đạo đức, thì cái nhìn và sự lý giải của con người về các hiện tượng siêu nhiên thường rơi vào tư tưởng mê tín. Như không thể giải thích nổi 1 hiện tượng thì người ta thường cho ra câu trả lời để làm sự hiểu cho họ: “Do bùa làm như vậy, do ếm đối mới xảy ra, do công lực của câu chú nên tạo ra điều đó....”

Những giải thích vô tội vạ như thế cũng đã ăn sâu vào tư tưởng của hết thế hệ này sang thế hệ khác mà không hề có 1 ai từng mở ra xem lại lịch sử dựng nước và giữ nước của tất cả các quốc gia trên thế giới từ thời cổ đại đến nay, không 1 quốc gia nào được hình thành và phát triển qua quá trình hoạt động mê tín cả.

Khoa học tiến bộ, đã mở ra nhiều ngưỡng cửa cho việc phát triển xã hội và con người. Tri thức của con người được phát triển, không vì thế mà vấn nạn mê tín được chấm dứt. Mà trái lại, nạn mê tín tại các nước Âu Mỹ xem chừng còn đậm nét hơn cả các nước kém phát triển nữa.

Thế giới ngày càng phát triển, đa dạng, càng rút ngắn các giới hạn về không gian và thời gian để con người có thể xích lại gần nhau hơn. Sự tiến bộ vượt bậc, sự xích lại gần quá mau chóng nhanh hơn những chuẩn bị bình thường của con người đã khiến cho con người có sự giao động về tâm linh và tư tưởng, mà càng có sự giao động về tâm linh thì càng bị sa lầy vào mê tín.

Đó là lý do tại sao trên thế giới có nhiều nước đã chính thức ngăn cấm các tôn giáo mới, lập trường mới mà đại đa số được xem là những tôn giáo truyền bá tư tưởng mê tín dị đoan... Ngăn cấm thì thực chất nó vẫn tồn tại vì có sự cầu mới có sự cung, có sự cầu không chính đáng thì sự cung cũng sẽ không chính đáng. Càng ngăn cấm thì sự mê tín càng bộc phát bởi sự rút lui dần của những cá nhân đạo đức thực sự.

Là người đạo đức thực sự họ thường sống bằng sự cảm nhận, rung động của tình cảm, tình thương,... họ không đủ lý lẽ để chứng minh, để luồn lách nên họ sẽ là những đối tượng đầu tiên rút lui trước nhường chỗ cho những tôn giáo mới, tư tưởng mới gian ngoa hơn, hiểm ác hơn thế chỗ vào nguồn cung cho sự cầu. Thế giới càng lậm vào mê tín cho dù khoa học có tiến bộ đến đâu chẳng nữa! Chúng ta có thể xem giai đoạn đó chính là giai đoạn Mạt Pháp được diễn tả theo kinh điển nhà Phật.

Là những người dẫn dắt về tâm linh cho con người, đương nhiên chúng ta phải đối mặt với vấn nạn mê tín. Có thể chúng ta không cải tạo được cả thế giới về cách sống đạo đức, cách nhìn chân thực, có thể chúng ta không đã phá nổi tư tưởng mê tín trong xã hội thì chúng ta cũng nên rón gòn giữ trong gia đình chúng ta, giáo dục trong anh em chúng ta đừng sa chân vào tà đạo.

Dù người theo Chánh Pháp nhưng ôm giữ mê tín thì đó là tà đạo. Muốn không sa vào đường mê tín, chúng ta phải thấy nó, lý giải được nó và phân tích được căn cơ ấy bắt nguồn từ đâu trên từng vấn đề.

I. SỨC MẠNH TINH THẦN:

Khó có 1 ai chỉ ra được năng lực của sức mạnh tinh thần lớn đến mức độ nào nhưng nếu ai đã từng có dịp kinh nghiệm qua thì hẳn biết, sức mạnh tinh thần lớn vô kể, lớn hơn rất nhiều sức chịu đựng của bản thể vật chất là phương tiện chứa đựng cho chính cái tinh thần ấy.

Tôi có một vị pháp hữu, Tiến Sĩ LHT, lúc ấy là Phó Tổng Giám Đốc của một đại công ty Hoa Kỳ, công ty Johnson - Johnson (xin lỗi anh T, Thầy dùng trường hợp của anh để làm ví dụ).

Trong một chuyến công tác bằng đường hàng không, chiếc máy bay chở anh cùng đoàn hành khách bị lâm nạn và rơi xuống biển. Anh và 1 vị hành khách ngồi kế vì là hàng ghế đầu sát buồng lái nên 2 người đã cứu viên phi công lúc ấy đã ngất xỉu và bị kẹt trên ghế ra thuyền phao cấp cứu. Xong 2 người đã giúp cho toàn bộ hành khách trên chiếc phi cơ bị nạn ra thuyền phao cấp cứu an toàn. 2 người làm việc cật lực cho đến khi người hành khách cuối cùng được kéo ra khỏi máy bay.

Đến khi ấy người bạn đồng hành của anh nhìn lại thân mình thì mới phát hiện cánh tay của anh ấy bị gãy từ lúc nào không biết, xương cùi chỏ tay đã xé toạc da để lộ ra ngoài đưa ra 1 khúc xương dài, trắng hếu từ lúc nào cũng không hay. Phát hiện ra mình bị như vậy, người hành khách kia đã bắt đầu thấy đau đớn và té quỵ,....

Từ mẫu chuyện trên đã cho ta thấy trong suốt 1 thời gian dài sử dụng cánh tay không còn chức năng lại không cảm thấy đau đã cho ta thấy điều kiện đầu tiên mà người này sử dụng là "Sức mạnh tinh thần" của chính bản thân người ấy. Dĩ

nhiên, trong đó còn phối hợp với nhiều yếu tố khác nhưng căn bản chấp nhận được là yếu tố tinh thần.

Nhiều tư tưởng khác cho rằng khả năng trên là nhờ lực của Thượng Đế, nhờ Thiên Liêng độ trì, hay nhờ “ma, thần, quỷ” nhập xác,... Đặt lời giải thích vào nơi xa xôi nhưng bỏ quên yếu tố gần là thiếu căn bản, đó là mê tín. Phải giải thích từ hướng gần nhất, thực tế nhất trước những lý luận, hình tượng xa xôi sau, đó mới là hướng giải thích hiện tượng của một tôn giáo chính đáng.

1. Sức mạnh tinh thần trong việc Hộ Bệnh:

Vô Vi Quy Nguyên từng được nhiều người biết đến qua việc chữa bệnh. Ngoại trừ vì hoàn cảnh trong thời kỳ đất nước Việt Nam vừa qua 1 cuộc chiến tranh, kinh tế trong nước sa sút, người dân thiếu hăng các phương tiện y tế, thuốc men. VVQN đã ra đời góp phần với xã hội vào việc cứu chữa cho mọi người qua được giai đoạn khó khăn, hiểm nghèo của bản thân. Ngoài trừ thời gian đó, Vô Vi Quy Nguyên có lý do chính đáng sử dụng rộng rãi về phương pháp trị bệnh.

Ngày nay, Vô Vi Quy Nguyên không hề có pháp nào để chữa bệnh cả mà chỉ có pháp Hộ Bệnh. Hộ Bệnh là sự giúp đỡ con người bước qua bệnh tật mà dựa vào căn bản của sự khơi dậy sức mạnh tinh thần của người. Có 3 cách làm khơi dậy sức mạnh tinh thần:

- **Cầu nguyện:** Để có niềm tin mà trấn định tinh thần.
- **Ngồi thiền:** Giúp tâm trí an bình và để tự tạo nội lực.
- **Khai mở tâm linh:** Giải tỏa những gút mắt để giúp những chứng bệnh phát sinh từ tâm linh gút mắt.

Dòng năng lượng mà các vị thầy dẫn dắt tâm linh của VVQN thường dùng nhằm mục đích trợ lực cho 3 phương hướng trên là chánh. Tức là công việc Hộ Bệnh là đánh thức nội lực của bệnh nhân sống dậy chứ không phải là hành động trị bệnh hoặc dùng “năng lượng vũ trụ”, “điễn quang của Thượng Đế” ở đâu đâu để đưa vào bệnh nhân. Cũng như ở trên đã nói, bỏ đi căn bản nơi người, nơi hiện tại là chánh mà giải thích ở những khía cạnh đâu đâu, xa vời, đó chính là tà đạo.

2. Nương theo mê tín để trừ mê tín bằng sức mạnh tinh thần:

Rất khó thay đổi được tư tưởng của người mà sự mê tín đã ăn sâu vào trong lòng của họ, đã tạo thành căn bản, nếp sống và sự suy nghĩ của họ. Nếu bắt đắ dĩ một người thầy dạy về tâm linh phải đối diện với trường hợp trên thì thường phải đứng vào điểm kẹt của người mê tín rồi dẫn họ thoát ra bằng niềm tin của người ấy đối với vị thầy.

Ví dụ: Có nhiều người bị bệnh hoang tưởng hoặc nhiều người từng sử dụng các chất kích thích nên khiến sanh ảo giác, họ thấy ma và thực sự họ cho đó là ma. Từ những cái “thấy” đó khiến cho họ lo sợ rồi chạy đầu này, đầu nọ kiếm các thầy trừ tà, yểm quỷ,... nếu họ có được duyên may gặp được thầy dạy tâm linh

chánh đạo, các thầy ấy cũng sẽ đi vào sự tin của người (vì theo họ, họ thật thấy ma!) cũng cho đó là ma, rồi nâng niềm tin của người ấy bằng niềm tin tin vào vị thầy (người thường thấy hồn ma bóng quế thường là những người có tinh thần rất yếu kém, họ mất tự tin nơi bản thân). Lòng tin của họ được trỗi dậy vì họ tin vào ông thầy nên các hiện tượng ma quỷ từ từ không còn thấy. Nhưng nhiệm vụ “đuổi ma” không phải là nhiệm vụ của một vị thầy dạy tâm linh mà là chỉ ra những điểm thiếu sót của con người mới chính là nhiệm vụ của 1 vị thầy về tâm linh.

“Đuổi ma,...” thuần túy là hành động bá đạo vì chỉ có thủy mà không có chung. “Đuổi ma...” và chỉ ra đường hướng cho con người, cho con người thấy được sự sai trái, thiếu hụt nơi mình. Đó chính là chánh pháp mà theo kinh điển nhà Phật gọi là đánh thức Phật tánh của chúng sanh.

II. GIẢI THOÁT TỰ TƯỞNG MÊ TÍN:

Là những người dạy về đạo, tôn giáo, tâm linh chúng ta tin con người có linh hồn. Chúng ta dạy về linh hồn để người thấy rằng: Còn có sự sống sau cái chết để người sống, sống sao cho có đạo đức để dành cái hậu cho mai sau. Ai cũng phải chết và không gì vậy mà con người sống 1 cách buông tuồng, vô tội vạ, làm những điều phi nghĩa bất nhân để rồi chết thì hết được. Giải thích về linh hồn cho 1 mục đích chánh đáng đó là hành động đạo đức của người thầy dạy về tôn giáo và tâm linh.

Linh hồn là 1 trạng thái phi vật chất. Vì vậy, nếu nói 1 ai thấy ma hoặc quỷ,... hoặc tiếp xúc được với cõi âm,... Một hiện tượng dùng cái vật chất là thân xác để thấy “hình ảnh” hoặc tiếp xúc với “một dạng” phi vật chất đó là chuyện bất bình thường. Đó là bệnh, đó là mê tín.

Là những người tin vào linh hồn nhưng đối diện với nạn mê tín dị đoan, chúng ta chỉ ra những điểm như sau:

Một nhà báo hỏi:

- Thưa Thầy! Tôi đã chứng kiến 1 buổi hầu đồng, nhập xác, người bị nhập nói rõ vanh vách những gì trong nhà thân chủ như diễn tả đúng những đồ vật, trang trí trong nhà, điều này cho thấy linh hồn thực có quyền năng phi phạm!

Tôi trả lời:

- Chuyện cũng dễ hiểu, khi quý vị cầu “người ta”, “người ta” đến nhà quý vị xem rồi về trả lời, cái đó đâu có gì là lạ? Trước mắt quý vị chỉ thấy đồng tử ngồi đó nhưng “người kia” thì đi đến nhà mình xem, các vị đâu có biết! Trong trạng thái phi vật chất, họ đi bằng tư tưởng, tâm linh, thoát đến, thoát đi không bị giới hạn bởi thời gian và không gian như thế giới vật chất nên sự đi của họ chỉ trong chớp mắt. Người đời bình thường muốn vào được nhà của người khác thì phải do chủ nhân mời vào, thế thì tại sao các âm phần ấy có thể vào được nhà mình? Chỉ do bản thân những thân chủ đến cầu sự chỉ dẫn nơi những vong linh đó mời.

Một người khác nói:

- Chính mắt tôi tận mắt thấy được họ nói với 1 người về ngày giờ chết của người đó, chuyện đó thầt có xảy ra!

Tôi trả lời:

- Chuyện đó cũng đâu có gì làm lạ? Họ là âm phần thì họ thấy được những âm phần khác đang chờ đợi người thân của họ đi, chuyện cũng đâu lấy gì làm lạ.

Làm thế nào để các âm phần khác biết được người thân mình sẽ đi thì đó là vấn đề nằm ngoài phạm vi của bài này. Ở đây, điểm chính của chúng ta không phải là phân bác những gì mà người ta tin là có dù ở khía cạnh thật là mê tín nhưng chúng ta phải biết chỉ ra cái logic về huyền năng thực sự của những hồn ma bóng quế. Để con người hiểu được thực sự thì con người sẽ không còn cầu mong đến những vong hồn mà thay vào đó bằng 1 đức tin khác Thiên Liêng hơn như Trời, Phật, Chúa hay ông bà của mình còn hơn là tin vào những hồn ma bóng quế khác.

Niềm tin ấy được thể hiện qua sự cầu nguyện mà không cần phải đi đến 1 nơi nào, ở nhà cũng được, ngoài trời cũng được, cái tâm thành là đủ. Từ sự cầu nguyện của người ta sẽ dẫn hướng đến 1 ý niệm chánh đáng hơn là hành động lành thì gạt sự lành. Muốn tránh được sự không may thì phải sống tốt, có thể thôi! Không cần phải cầu khẩn 1 “ai”, tháo gỡ những tai ương, xui xẻo của mình được. Không 1 ai trên đời có khả năng làm được chuyện đó cả.

Hồn ma, bóng quế, khả năng cũng chỉ bấy nhiêu đó. Người chết thì thành ma, khi sống họ biết được 3 không lẽ khi chết họ biết được 10? Hãy bảo thử những con người mê tín khác hãy tưởng tượng khi họ chết họ biết thêm được điều gì? Mình cũng là mình, đã có gì thì có đó không chi là mới cả. Khi sống thì thấy người không thấy ma, khi chết thì thấy ma không thấy người. (Tuy nhiên, tại sao có những trường hợp nhập xác, cầu đồng, cầu cơ,... vẫn xảy ra, điều này nằm ngoài phạm vi của bài này).

Có như vậy thôi, họ cũng không tài giỏi gì. Không có khả năng chi cả. Cao lắm khi không thấy được sự tin tưởng, những hồn ma bóng quế ấy thường xưng đại là tiên, là phật một cách vô tội vạ.

III. MÊ TIN BẮT NGUỒN TỪ ĐÂU?

1. Từ sự thiếu hụt đạo đức và tình người:

Tôi không dám nêu những trường hợp ngoài đời, riêng tôi cũng quá đủ để nêu ra hàng trăm, hàng ngàn trường hợp minh chứng sự mê tín bắt nguồn từ tư tưởng thiếu đạo đức, thiếu đạo làm người, thiếu tình thương của con người dành cho con người.

Vào dịp lễ Giáng Sinh, nhất là tại Mỹ đó là ngày lễ lớn nhất trong năm, người ta thường có thói quen tặng quà cho nhau. Đã lâu tôi không có việc làm, không có thu nhập. Vì vậy, để có đủ quà tặng cho ngàn ấy gia đình đệ tử, người quen

cũng là 1 chi phí thật là lớn, nên tôi có ý kiến là mua hàng chục ký lô muối cục được bán trong Home Depot về cho các em thanh niên trẻ pha màu và cho mùi thơm vào muối rồi cho vào lọ để trang trí và làm thơm phòng tắm. Nhiều người đã hăng hái giúp tôi công việc này hằng năm. Người thì sàng muối, người thì pha màu, pha mùi, người thì cho vào lọ, người thì gói quà,... các khâu giúp tôi làm quà Giáng Sinh và đầu năm không khác nào những giây chuyễn sản xuất trong các tổ hợp vậy.

Hầu hết các gia đình đệ tử ai cũng vui vẻ nhận lãnh món quà nghèo này coi như đó là sự gói ghém tấm lòng của một vị Thầy về họ, nhưng đối với những người mê tín khi đón nhận món quà này thì họ cho rằng: “Thầy đã bỏ bùa trong đó!”... Một thoáng buồn trong lòng. Tư tưởng mê tín đã làm hại con người như thế nào cũng chưa cần thiết để nói nhưng trước mắt nó làm buồn lòng người.

Cuộc sống của người mê tín có lẽ trong đời họ chưa từng thương 1 ai. Cũng có thể họ thương nhưng là tình thương dành cho họ hơn là cho người khác. Thân nhân họ qua đời, họ có khóc thật đó, nhưng cái khóc ấy là cái khóc dành cho họ vì họ bị mất mát thế thôi!

Họ thiếu đạo đức nên cái đạo của người trên dành cho họ, họ cũng không cảm nhận được. Họ thiếu đi tình thương chân chánh nên họ không thể nào có được cái tình thương dành cho người. Từ đó, 1 phần lý giải nguyên nhân xuất phát các tư tưởng, hiện tượng mê tín cũng bắt nguồn từ cuộc sống thiếu đạo đức, thiếu tình người.

2. Sự mê tín bắt nguồn từ sự thiếu hụt phong cách học tập và tiếp nhận:

Phong cách trong học tập tức là đạo đức trong học tập và tiếp nhận mà ai cũng được trải qua trong thời gian học tại nhà trường.

Người có phong cách học tập tốt không nhất thiết phải là 1 học sinh giỏi, đạt được điểm cao trong các bài thi. Tác phong học tập, phong cách học tập là sự học đúng đắn, quan sát đúng đắn trong học tập. Học hành đứng đắn, không gian lận, không quay cóp, không học tủ, không học từ chương và nhất là phải thấy ra cái tính logic trong bài học. Tất cả các môn học được giảng dạy trong nhà trường từ các bộ môn thuộc khoa học tự nhiên đến khoa học xã hội đều có tính logic của nó. Thấy được tính logic là thấy được sự đứng đắn.

Tôi có lẽ là người có tâm cầu học từ lúc nhỏ nên tôi có duyên may được học với những vị thầy thật xuất sắc. Bên cạnh các bộ môn chính quy của nhà trường phổ thông, các thầy dạy cho tôi tại các trung tâm dạy kèm cho đến các bộ môn khác như: Võ thuật, Đông Y Châm Cứu, Âm nhạc, Hội họa,... vị thầy nào cũng thật là xuất sắc.

Đã không biết bao lần tôi đã há hốc mồm thán phục lối giải 1 bài toán, bài lý, bài hóa của các thầy. Tất cả những giả thiết khi đối diện với 1 bài tập đều được đặt ra và từ những giả thiết đó sử dụng để tìm lấy kết luận, tìm ra hướng ra, hướng

giải quyết của 1 bài tập. Các bộ môn khác cũng vậy, môn nào tôi cũng thấy tánh logic của nó đầu rỗng bản tánh của các môn học rất trái ngược với nhau như văn học hay võ học cũng vậy.

Tôi đã học cách dạy của các thầy, học cách đứng lớp của các thầy. Trên bục giảng, các thầy giảng thâu là xuất thần và cuốn hút. Cuốn hút không phải vì các thầy chủ động bài giảng mà là tánh logic, tánh khoa học của từng vấn đề mà các thầy đưa ra.

Tôi rời Việt Nam năm vừa 20 là bắt đầu đứng trên bục giảng. Tôi là người soạn thảo ra giáo án dạy Hóa Học từ lớp 6 đến lớp 12 cho Khối Giáo Dục Phổ Thông, tại Galang Indonesia và cũng là người dạy Hóa Học cho khối này. Áp dụng những phong cách đứng lớp mà tôi đã từng học từ các thầy đã khiến cho biết bao nhiêu học sinh của tôi đã há hốc mồm khi nghe tôi giảng mà nhiều khi, tuổi đời của các em chỉ kém tôi chừng 2, 3 tuổi. Rồi tôi sang dạy cho Trường Huấn Nghệ World Relief về các bộ môn Điện Tử, Filmstrip,... đầu rỗng với trường này tôi phải giảng bằng tiếng Anh nhưng tôi vẫn nhận được sự thán phục từ các học viên và đồng nghiệp.

Sang Mỹ, tiếp tục sự học và đôi khi tiếp tục công việc đứng trên bục giảng. Tôi từng dạy các môn Judo, Tae Kwon Do cho trường Đại Học California State University Northridge, rồi trở thành người dạy Đạo, tôi luôn dẫn giải cho học viên từng tánh logic của từng bài học mà tôi đưa ra. Cho dù đó là bài học thuộc lãnh vực khoa học xã hội, khoa học tự nhiên hay khoa học tâm linh đi chăng nữa thì cũng có tánh khoa học của nó, tánh logic của nó mà ai cũng có thể chấp nhận được.

Ví dụ: Trong võ học, để giải thích làm sao trong cùng 1 cú đấm của 2 người, cùng phát ra 1 lực bằng nhau nhưng tại sao cú đấm của người học võ mạnh hơn? Đó là sự kết hợp các lực khác trong thân thể như ngoài lực đấm còn lực xoay nắm tay, lực lắc hông,... chứ không phải là những hiện tượng “phát kinh khí” như những người mê tín thường tưởng tượng.

Trong giáo lý Phật Giáo cũng vậy, để giải thích cho người Mỹ hiểu về luật nhân quả, tôi đã dùng định luật thứ 3 của Newton: Tác động vào 1 vật thể 1 lực thì nhận lại 1 phản lực bằng với lực tác động. Đánh vào mặt bàn, thì tay ta bị đau.

Hay để giải thích về hợp duyên, tôi đã dùng hình ảnh của 2 con lắc về giao động trùng phùng, hoặc giải thích về nghiệp lực và cộng nghiệp tôi đã minh họa bằng những vector, phép tổng hợp của 2 vector,... và khi nói về linh hồn, tôi đã áp dụng định luật chuyển hóa năng lượng. Năng lượng không hề mất đi mà chỉ chuyển hóa... Con người là 1 dạng năng lượng, khi chết thì chuyển sang 1 dạng năng lượng khác. Có vậy thôi, chỉ là 1 chuyện bình thường không có chi là đặc biệt.

Hiểu về linh hồn nếu hiểu đó là 1 hiện tượng bình thường thì sẽ không còn ai tò mò, mong cầu cũng từ đó hiện tượng mê tín về mặt này sẽ mất dần. Nói chung, sự dạy của tôi có được từ sự học, sự quan sát và tiếp nhận đúng đắn mà thành. Hàng ngàn người, hàng ngàn người đủ mọi trình độ, từ giáo sư, tiến sĩ, những nhà khoa học, những bậc lãnh đạo quốc gia đến những hàng chưa từng học qua lớp 3 của đủ mọi dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng,... đại đa số đều rất thích với lối giảng dạy của tôi vì nó đơn giản và dễ hiểu. Riêng với những người mê tín thì họ giải thích sự cuốn hút qua lối giảng của tôi cũng bởi tôi có ... ma lực.

Không hiểu họ có là “ma” hay không mà nhìn khía cạnh nào cũng là ma. Cái thế giới quan của họ là những gì không bao giờ được giải thích chỉ được dán nhãn hiệu lên đó. Chuyện này xảy ra là tại bùa, chuyện kia là tại ma, chuyện nọ là do trời làm vậy, hay do ông ếm, bà ếm, ói máu là bị bà quở, lở loét học có bị sút cân thì cho là bị rút dương khí, nhà cửa không vui thì cũng bởi cái tượng thờ không được tốt, tiệm không đắt cũng bởi chọn không đúng ngày,... Nói chung, tất cả sự vật gì trên đời đối với con mắt của người mê tín đều bị dán nhãn hiệu hết.

IV. TAI HẠI CỦA SỰ MÊ TÍN:

Từ những luận điểm trên cho ta thấy và hiểu rằng tại sao có rất nhiều nhà khoa học mê tín? Khoa học không phải là thuốc chữa mê tín. Thuốc chữa mê tín tức là sự đạo đức, tình thương và sự học tiếp nhận thế giới của con người.

Từ đó, sự tồn tại của mê tín sẽ dẫn đến tai hại là con người đi xa rời đạo đức thực sự, con người mất hẳn đi cái tình người.

Một gia đình đến hỏi tôi:

- Thưa Thầy, anh con qua đời đã 5 năm nay, nay anh trở về nhập vào 1 người thân trong nhà, anh ấy nói anh ấy bị đói và lạnh... Thưa Thầy, xin Thầy chỉ cho con ngày nào là ngày tốt để con cúng cho anh ấy.

Nghe những con người mê tín nói mà đau lòng. Họ đối với nhau, kể cả đối với người thân của mình bằng lòng mê tín mà không bằng tình thương của họ. Nghe anh mình đói, họ không hề có 1 phản ứng chạy đi tìm liền 1 món ăn nào cho anh mình đỡ dạ mà phải đợi ngày để ...”cúng”. Người mê tín dễ dàng đánh mất đi tình người, kể cả tình thân của họ. Đứng vào 1 quần thể xã hội, chắc chắn sự làm lợi cho xã hội của họ sẽ không là bao nhiêu cả so với sự làm hại của họ. Vì họ thiếu đi cái tình thực, đạo đức thực sự dành cho con người. Cho dù họ là 1 gì gì chẳng nữa trong xã hội: Một nhà khoa học? Một lãnh đạo quốc gia? Rồi họ cũng sẽ phá hoại công trình, xã hội của họ bằng sự mê tín của họ.

V. KẾT LUẬN:

“Thuốc” trị mê tín đã có sẵn trong gia đình và trong các nhà trường tại các nước. Đạo đức con người và phong cách học tập. Bên cạnh các ngành khoa học tự nhiên và xã hội được giảng dạy trong nhà trường, những nhà khoa học tâm linh

cần thiết hiện diện để theo sát sự trưởng thành của con người về mặt đạo đức và đôi khi cần thiết cung cấp những vấn đề tâm linh để người đời hiểu nó và thấy đó là chuyện bình thường. Như đã nói ở trên, thấy bình thường thì không còn chuyện mong cầu từ những hướng không đúng với cuộc sống và thực tế. Nạn mê tín từ đó sẽ được chấm dứt.

Viết xong bài này, tôi cũng vừa nghe 1 lời tán thán của người thuộc vùng đồng bằng châu thổ từ nửa vòng trái đất bên kia được truyền tới qua phương tiện email nói về nhạc phẩm “Từ ngày sinh tôi” của tôi trong CD Ta Đưa Em Về do ca sĩ Bảo Yến trình bày, trong đó có đoạn “... dang đôi tay dẹp cơn sóng lũ, vẫn yêu đời dù đời chẳng yêu tôi”. Lời tán thán ấy nói rằng: “May là Thầy đã dang tay dẹp cơn sóng lũ nên năm nay không có ... lụt”. Tôi giật mình vì không biết lời nói ấy là nói thiệt hay chơi cho vui? Hy vọng đó là lời nói chơi của những ngày cuối năm.....

Giáng Sinh năm 2004
Châu Nhật Tân Ph.D.